

CÔNG TY CỔ PHẦN VNCAREER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VNCAREER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNCAREER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108654833

3. Ngày thành lập: 19/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59 phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462954071

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;	7830(Chính)
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
4.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
5.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cho thuê lại lao động và xuất khẩu lao động)	7810
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
10.	Quảng cáo	7310
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
12.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490

17.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học;	8560
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đồ họa, thiết kế website;	7410
19.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
20.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Xây dựng nhà không để ở	4102
23.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo tin học; Đào tạo ngoại ngữ; đào tạo nghề: may mặc, hàn, tiện, nguội, sửa chữa cơ khí, lắp ráp điện tử, xây dựng, mộc, giúp việc gia đình...(chỉ hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật) Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài (chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8531
27.	Xây dựng công trình điện	4221
28.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
33.	Xuất bản phần mềm	5820
34.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
36.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Kinh doanh bất động sản	6810
39.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
40.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...;	5629
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	8299
44.	Cơ sở lưu trú khác	5590
45.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
46.	Bán buôn đồ uống	4633
47.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
50.	Bán buôn tổng hợp	4690
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi, bán buôn bàn ghế, tủ văn phòng, bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp, bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động, bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp, bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế, bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu, bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại hàng hải và dịch vụ khác, bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính, bán buôn máy móc điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may, bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
52.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar, dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
56.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
58.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

59.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ...; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Đầu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ); - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
60.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn hóa chất công nghiệp như: anillin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm, và hương liệu, sô đa, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh...., Bán buôn phân bón, và sản phẩm nông hóa, bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, bán buôn cao su, bán buôn sợi dệt..., bán buôn bột giấy, bán buôn đá quý. -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại / phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua , sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: Tháo dỡ ô tô, máy tính, tivi cũ...) đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những loại hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
61.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
62.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
63.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
66.	Bán buôn thực phẩm	4632

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN ANH	Cụm 8, thôn Hiệp Thuận, Xã Hiệp Thuận, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	15,000	031089000597	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	15,000		
2	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	316-T2 tập thể TTNVN, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	640.000	6.400.000.000	80,000	001188006196	
			Tổng số	640.000	6.400.000.000	80,000		
3	HÀ VĂN BÌNH	Thôn Quán Mỹ, Xã Tân Dân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	5,000	001083009865	
			Tổng số	40.000	400.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 04/04/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 031089000597

Ngày cấp: 19/09/2018

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cụm 8 Thôn Hiệp Thuận, Xã Hiệp Thuận, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 34, ngách 75 ngõ 184 đường đê Trần Khát Chân, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội